TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 02/2023/QĐST-KDTM	*Sầm Sơn, ngày 17 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 09 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án KDTM thụ lý số: 19/2022/TLST-KDTM ngày 21 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng N (Viết tắt là A);

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn T – Tổng giám đốc A;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thái T – Giám đốc A Chinh nhánh B.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Trương Văn Đ – Phó giám đốc A – Chi nhánh B.

(Theo Giấy ủy quyền số 2107/NHN$_o$.BTH-TH ngày 02/11/2022).

- Bị đơn: Công ty TNHH G;

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị T – Giám đốc công ty;

Địa chỉ: Khu phố V, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Ngọc S – sinh năm 1959;

2. Bà Nguyễn Thị T – sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Khu phố V, phường Q, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến hết ngày 09/3/2023, Công ty TNHH G còn nợ lại Ngân hàng N theo hợp đồng tín dụng số 3590-LAV-202102284 ngày 17 tháng 08 năm 2021 với số tiền tổng cộng là: 16.181.608.000đ (Mười sáu tỷ một trăm tám mươi mốt triệu sáu trăm linh tám nghìn đồng) (làm tròn số). Trong đó: Nợ gốc là 14.345.000.000đ (Mười bốn tỷ ba trăm bốn mươi lăm triệu đồng); nợ lãi là: 1.836.608.000đ (Một tỷ tám trăm ba mươi sáu triệu sáu trăm linh tám nghìn đồng).

Công ty G có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ trên cho Ngân hàng theo lộ trình như sau:

+ Đợt 1: Chậm nhất đến ngày 31/3/2023 thanh toán 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) tiền gốc;

+ Đợt 2: Chậm nhất đến ngày 30/4/2023 thanh toán 10.000.000đ đồng (Mười triệu đồng) tiền gốc;

+ Đợt 3: Chậm nhất đến ngày 30/5/2023 thanh toán 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) tiền gốc;

+ Đợt 4: Chậm nhất đến ngày 30/6/2023 thanh toán 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) tiền gốc;

+ Đợt 5: Chậm nhất đến ngày 30/7/2023 thanh toán 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) tiền gốc;

+ Đợt 6: Chậm nhất đến ngày 30/8/2023 thanh toán 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) tiền gốc;

+ Đợt 7: Chậm nhất đến ngày 30/9/2023 thanh toán toàn bộ số tiền nợ còn lại là: 16.076.608.000đ (Mười sáu tỷ không trăm bảy sáu triệu sáu trăm linh tám nghìn đồng). Trong đó: Tiền gốc là: 14.240.000.000đ, tiền lãi là: 1.836.608.000đ.

Công ty G tiếp tục chịu khoản tiền lãi theo HĐTD số 3590-LAV-202102284 ngày 17 tháng 08 năm 2021 tương ứng với số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 10/3/2023 cho đến khi thanh toán hết tiền nợ gốc.

Trường hợp Công ty TNHH G vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào thì Ngân hàng N có quyền yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền xử lý toàn bộ tài sản thế chấp theo các Hợp đồng thế chấp và các phụ lục hợp đồng thế chấp kèm theo để đảm bảo việc thu hồi toàn bộ nợ, cụ thể như sau:

- Tài sản là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 34+193, tờ bản đồ số 23+24, diện tích 560m2, địa chỉ tại khu phố Vạn Lợi, phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY 782660, số vào sổ cấp GCN: CH01508, QĐ: 2305/QĐ-UBND do UBND thị xã Sầm Sơn cấp ngày 10/6/2015 cho ông Phạm Ngọc S, bà Nguyễn Thị T. Theo HĐTC số 3590/181/07/2021 ngày 12/4/2021.

***** Về án phí: Giảm 50% án phí cho Công ty TNHH G, án phí KDTM sơ thẩm công ty còn phải nộp là: 31.045.000đ (Ba mươi mốt triệu không trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) (Làm tròn số).

Ngân hàng N được nhận lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí: 61.773.000đ (Sáu mươi mốt triệu bảy trăm bảy mươi ba nghìn đồng) theo biên lai số AA/2021/0013488 ngày 20/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát TP. Sầm Sơn;
- THADS TP. Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Ngô Thị Hà